

Số: 1253/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 28 tháng 6 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1959/QĐ-BNN-LN ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2321/TTr-SNN ngày 27 tháng 6 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh (*danh mục thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov*).

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn điều chỉnh, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính làm cơ sở để xây dựng quy trình điện tử trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; đồng thời, niêm yết công khai và giải quyết cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát chất lượng và cập nhật các nội dung địa phương hóa thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- P.KSTT; TTPVHCC;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hàng) 6

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA**  
**NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH TÂY NINH**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1253 /QĐ-UBND ngày 28 /6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

**1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh**

Không có.

**2. Thủ tục hành chính cấp huyện: 01 thủ tục**

| STT | Tên thủ tục hành chính  | Mã TTHC  | Lĩnh vực   | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện   | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý   |
|-----|---|----------|------------|---------------------|--|----------------------|-----------------------------|--|
| 1   | Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân | 1.012531 | Lâm nghiệp | 20 ngày             | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</li><li>- Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li><li>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li></ul> | Không                | DVCTT một phần              | Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp |

**3. Thủ tục hành chính cấp xã**

Không có.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

### 1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

| STT | Tên thủ tục hành chính   | Mã TTHC                    | Lĩnh vực   | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện   | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý   |
|-----|--|----------------------------|------------|---------------------|--|----------------------|-----------------------------|--|
| 1   | Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư | 1.007918.<br>000.00.00.H53 | Lâm nghiệp | 15 ngày             | - Cơ quan thực hiện TTHC: Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.<br>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nông nghiệp và PTNT.<br>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | Không                | DVCTT một phần              | <i>Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.</i> |

### 2. Thủ tục hành chính cấp huyện: 01 thủ tục

| STT | Tên thủ tục hành chính  | Mã TTHC                    | Lĩnh vực   | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện  | Phí, lệ phí (nếu có) | Mức dịch vụ công trực tuyến | Căn cứ pháp lý   |
|-----|---|----------------------------|------------|---------------------|---|----------------------|-----------------------------|--|
| 1   | Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư | 1.007919.<br>000.00.00.H53 | Lâm nghiệp | 15 ngày             | - Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện/phòng Kinh tế thị xã, thành phố.<br>- Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp huyện. | Không                | DVCTT một phần              | <i>Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.</i> |

| <b>STT</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b> | <b>Mã TTHC</b> | <b>Lĩnh vực</b> | <b>Thời hạn giải quyết</b> | <b>Địa điểm thực hiện</b>                              | <b>Phí, lệ phí (nếu có)</b> | <b>Mức dịch vụ công trực tuyến</b> | <b>Căn cứ pháp lý</b> |
|------------|-------------------------------|----------------|-----------------|----------------------------|--|-----------------------------|------------------------------------|-----------------------|
|            |                               |                |                 |                            | - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận Một cửa cấp huyện. |                             |                                    |                       |

### 3. Thủ tục hành chính cấp xã

Không có.